

KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ HỆ THỐNG BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG NĂM 2023

1. Mục tiêu

- Rà soát các nội dung, minh chứng trong thực hiện nhiệm vụ công tác của các đơn vị tương ứng với hệ thống bảo đảm chất lượng của Trường đã ban hành.
- Đánh giá mức độ phù hợp từng nội dung công tác hệ thống bảo đảm chất lượng Trường.
- Kết quả đánh giá làm cơ sở để thực hiện cải tiến hệ thống bảo đảm chất lượng, làm cơ sở để báo cáo Lãnh đạo trường, Tổng công ty Đường sắt Việt Nam, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội và Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp.

2. Nội dung đánh giá và trình tự đánh giá

2.1. Nội dung đánh giá của đơn vị (Theo Mẫu 1)

- Sự phù hợp và kết quả thực hiện mục tiêu chất lượng của đơn vị.
- Sự phù hợp và kết quả vận hành các quy trình, công cụ bảo đảm chất lượng thuộc chức năng, nhiệm vụ của đơn vị và các quy trình, công cụ bảo đảm chất lượng liên quan đã được ban hành.
- Việc thực hiện Quy định Bảo đảm chất lượng của đơn vị (theo Quy định Bảo đảm chất lượng của Trường Cao đẳng Đường sắt ban hành theo Quyết định số 977/QĐ-CĐĐS ngày 22/10/2019 của Hiệu trưởng).

2.2. Nội dung đánh giá của Trường (Theo Mẫu 2)

- Sự phù hợp của Chính sách chất lượng trường.
- Sự phù hợp và kết quả thực hiện Mục tiêu chất lượng của trường.
- Sự phù hợp và kết quả vận hành các quy trình, công cụ bảo đảm chất lượng của các lĩnh vực quản lý của Trường.
- Quy định Bảo đảm chất lượng.

3. Phương pháp, công cụ đánh giá

- Căn cứ Quy định Bảo đảm chất lượng của Trường Cao đẳng Đường sắt ban hành theo Quyết định số 977/QĐ-CĐĐS ngày 22/10/2019 của Hiệu trưởng, tình hình thực hiện bảo đảm chất lượng của đơn vị để đánh giá.
- Việc đánh giá Hệ thống bảo đảm chất lượng thực hiện bằng Phiếu đánh giá. Phòng KĐCLĐT tập hợp và viết báo cáo đánh giá Hệ thống bảo đảm chất lượng trường.

4. Tiến độ thực hiện

TT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp
1	Đánh giá cấp phân hiệu, phòng, khoa, trung tâm	Từ 09/10/2023 đến 11/10/2023	Các đơn vị	Phòng KĐCLĐT
2	Đánh giá cấp trường	Từ 12/10/2023 đến 16/10/2023	Phòng KĐCLĐT	Các đơn vị
3	Viết báo cáo đánh giá hệ thống bảo đảm chất lượng trường	Từ 17/10/2023 đến 23/10/2023	Phòng KĐCLĐT	
4	Lấy ý kiến báo cáo đánh giá hệ thống bảo đảm chất lượng trường	Từ 24/10/2023 đến 25/10/2023	Phòng KĐCLĐT	Các đơn vị.
5	Tổng hợp, hoàn thiện báo cáo	26/10/2023	Phòng KĐCLĐT	

5. Tổ chức thực hiện

- Các đơn vị tự đánh giá và viết báo cáo đánh giá công tác bảo đảm chất lượng của đơn vị gửi về Phòng KĐCLĐT để tổng hợp.

- Phòng KĐCLĐT chủ trì, các đơn vị phối hợp đánh giá công tác bảo đảm chất lượng Trường./.

Nơi nhận:

- Ban giám hiệu, Hội đồng trường (b/c);
- Các phòng, khoa, trung tâm, phân hiệu (t/h);
- Website trường
- Lưu: VT, KĐCLĐT.

KT HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG
CAO ĐẲNG
ĐƯỜNG SẮT

Phạm Ngọc Hoàn

Mẫu 1*(Kèm theo Kế hoạch số.... /KH-CĐĐS ngày ... tháng ... năm 2023 của Hiệu trưởng)***TRƯỜNG CAO ĐẲNG ĐƯỜNG SẮT
(ĐƠN VỊ...)****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do- Hạnh phúc***..., ngày..... tháng 10 năm 2023***PHIẾU ĐÁNH GIÁ HỆ THỐNG BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG ĐƠN VỊ
Năm 2023**

TT	Nội dung đánh giá	Mức độ đánh giá		Lý do	Đề xuất giải pháp
		Phù hợp	Chưa phù hợp		
1	Sự phù hợp và kết quả thực hiện mục tiêu chất lượng của đơn vị				
	- Mục tiêu số 1:....				
	- Mục tiêu số 2:....				
				
2	Sự phù hợp và kết quả vận hành các quy trình, công cụ bảo đảm chất lượng				
	- Quy trình...				
	- Quy trình...				
	...				
3	Việc thực hiện quy định bảo đảm chất lượng của đơn vị				

Ý kiến khác:.....

TRƯỞNG ĐƠN VỊ**NGƯỜI ĐÁNH GIÁ**

Mẫu 2*(Kèm theo Kế hoạch số... /KH-CĐĐS ngày ... tháng ... năm 2023 của Hiệu trưởng)***TỔNG CÔNG TY ĐƯỜNG SẮT VIỆT NAM
TRƯỜNG CAO ĐẲNG ĐƯỜNG SẮT****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc***Hà Nội, ngày..... tháng 10 năm 2023***PHIẾU ĐÁNH GIÁ
HỆ THỐNG BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG TRƯỜNG
Năm 2023**

TT	Nội dung đánh giá	Mức độ đánh giá		Lý do	Đề xuất giải pháp năm 2024
		Phù hợp	Chưa phù hợp		
1	Sự phù hợp của Chính sách chất lượng trường				
1.1	Đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, luôn đề cao tinh thần, thái độ, trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp; xem người học là trung tâm, lấy giảng viên là động lực trong hoạt động đào tạo.				
1.2	Xây dựng đội ngũ giảng viên, cán bộ, nhân viên có đủ trình độ, phẩm chất và năng lực đáp ứng nhu cầu học tập của người học				
1.3	Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất; thường xuyên cập nhật, đổi mới chương trình, giáo trình; mở rộng các hình thức đào tạo để Trường có đủ năng lực đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu phát triển đường sắt hiện đại				
1.4	Tăng cường phối hợp và gắn kết giữa Trường với các đơn vị trong và ngoài ngành, với các cơ sở đào tạo trong và ngoài nước để đảm bảo đào tạo nhân lực có kiến thức và kỹ năng sát với nhu cầu thực tế công việc, sử dụng có hiệu quả nguồn nhân lực đã được đào tạo				
1.5	Luôn lắng nghe và tạo điều kiện cho người học phát triển bản thân. Tiếp cận kịp thời và đáp ứng tối đa nhu cầu đào tạo của các đơn vị phù hợp với quy định hiện hành				
1.6	Duy trì sự đoàn kết nội bộ, ổn định việc làm và thu nhập cho				

	người lao động, tăng trưởng và phát triển bền vững				
1.7	Không ngừng hoàn thiện, nâng cao và giữ vững chất lượng giáo dục nghề nghiệp				
2	Sự phù hợp và kết quả thực hiện Mục tiêu chất lượng của Trường				
2.1	Tuyển sinh đào tạo chính quy và chuyên đổi nghề đạt 100% so với kế hoạch; bồi dưỡng nghiệp vụ đạt 100% so với kế hoạch; huấn luyện ATVSLĐ đạt 100% so với kế hoạch				
2.2	Tổ chức tuyển sinh và mở ít nhất 01 lớp liên thông				
2.3	HSSV có kết quả rèn luyện loại khá trở lên 70%, loại yếu kém dưới 5%				
2.4	Tỷ lệ HSSV bị kỷ luật dưới 5%				
2.5	HSSV tốt nghiệp lần đầu trên 90% trong đó khá giỏi từ 30% trở lên				
2.6	100% giảng viên/giáo viên lên lớp chuẩn bị đầy đủ hồ sơ bài giảng theo quy định; giảng dạy theo nội dung, chương trình đào tạo và thực hiện đầy đủ các yêu cầu của chương trình đào tạo, các giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo đã ban hành				
2.7	Mỗi khoa, phân hiệu tổ chức dự giờ ít nhất 01 lượt giảng viên/tháng đối với các lớp mở trong trường (nếu có); ít nhất 90% số giờ dự giảng trong năm được đánh giá loại khá trở lên				
2.8	Tiếp tục rà soát các môn học, mô – đun để xây dựng bộ câu hỏi kiểm tra, thi trắc nghiệm trên máy tính				
2.9	100% các chương trình đào tạo được rà soát, chỉnh lý kịp thời. Xây dựng mới các chương trình đào tạo đáp ứng kịp thời đơn đặt hàng của các đơn vị trong và ngoài ngành Đường sắt				
2.10	Tổ chức biên soạn các giáo trình đào tạo các nghề mới (Đường sắt đô thị...) bảo đảm đủ giáo trình, tài				

	liệu trước khi tổ chức đào tạo				
2.11	Luân phiên đưa 100% giảng viên cơ hữu chuyên môn nghề đi thực tế tại các doanh nghiệp				
2.12	100% nhà giáo cơ hữu dạy thực hành được sát hạch kỹ năng nghề bậc thợ.				
2.13	Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và phương pháp giảng dạy cho đội ngũ nhà giáo				
2.14	100% các thiết bị đào tạo được quản lý, sử dụng, bảo trì, bảo dưỡng theo quy định; 100% các xưởng thực hành được quản lý và vận hành theo quy định				
2.15	Tăng cường cơ sở vật chất; tăng cường trang thiết bị phục vụ giảng dạy				
2.16	Có ít nhất 2 đề tài nghiên cứu khoa học có ứng dụng cao				
2.17	Phối hợp tốt với các đối tác triển khai thực hiện dự án đào tạo về Đường sắt đô thị (JICA, Liên danh tư vấn NJPT, Công ty TNHH MTV ĐSHN...)				
2.18	Nghiên cứu ứng dụng chuyển đổi số vào một số lĩnh vực như: tuyển sinh, truyền thông xây dựng thương hiệu, quản lý đào tạo, quản lý HSSV, lưu trữ và cung cấp tài liệu giảng dạy, học tập cho giảng viên, người học				
2.19	100% đảm bảo an toàn lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm, an toàn cháy nổ				
2.20	Đảm bảo việc làm, ổn định thu nhập cho người lao động, phấn đấu đạt mức tăng trưởng ít nhất 5% so với năm 2022				
3	Sự phù hợp và kết quả vận hành các quy trình, công cụ bảo đảm chất lượng				
3.1	Tổ chức kiểm tra, thi kết thúc môn học, mô-đun				
3.2	Tổ chức thi, xét, công nhận tốt nghiệp				
3.3	Phục khảo bài thi, kiểm tra				
3.4	Bảo trì, bảo dưỡng tài sản				
3.5	Mua sắm tài sản				

3.6	Quản lý tài sản				
3.7	Kiểm kê tài sản cố định, công cụ, dụng cụ				
3.8	Thanh lý tài sản, công cụ, dụng cụ				
3.9	Thu-chi tiền mặt				
3.10	Đánh giá kết quả rèn luyện				
3.11	Quản lý học sinh, sinh viên nội trú				
3.12	Khảo sát học sinh, sinh viên sau khi tốt nghiệp				
3.13	Kỷ luật học sinh, sinh viên				
3.14	Quy hoạch cán bộ				
3.15	Điều chỉnh quy hoạch cán bộ				
3.16	Bổ nhiệm cán bộ đối với các chức danh Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, Kế toán trưởng				
3.17	Đánh giá lao động quản lý, viên chức, người lao động				
3.18	Kỷ luật lao động quản lý, viên chức và người lao động				
3.19	Tuyển dụng lao động				
3.20	Phát triển CTĐT				
3.21	Cập nhật, đổi mới CTĐT				
3.22	Biên soạn, cải tiến giáo trình				
3.23	Tuyển sinh				
3.24	Xây dựng kế hoạch đào tạo, thời khóa biểu				
3.25	Cấp phát văn bằng, chứng chỉ				
3.26	Quản lý xưởng thực hành, phòng học chuyên môn				
3.27	Tổ chức học lại, thi lại				
3.28	Khảo sát đơn vị sử dụng lao động; cán bộ khoa học kỹ thuật và người lao động				
4	Quy định Bảo đảm chất lượng				
	Quy định bảo đảm chất lượng của Trường Cao đẳng Đường sắt ban hành theo Quyết định số 977/QĐ-CĐDS ngày 22/10/2019				

Ý kiến khác: (Xây dựng, chỉnh lý chính sách mục tiêu chất lượng trường, quy trình, công cụ bảo đảm chất lượng...):

TRƯỜNG ĐƠN VỊ